TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 68/2022/HSST
Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Thắng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Cường, ông Nguyễn Tiến Tịnh.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Thế Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2022/HSST, ngày 28/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi V T**, sinh năm 1979; Nơi sinh: Thành phố H N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 39A, phường Th Đ, quận T X, Thành phố H N; Chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 05, xã Đ R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Chung (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1953; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn bị áp dụng: Bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 09/6/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 09/6/2022, Bùi V T đi đến khu vực hồ Tây thuộc thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông gặp một đối tượng nam giới khoảng 50 tuổi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma tuý với số tiền 2.000.000 đồng rồi cất giấu trong túi quần, sau đó đón xe ô tô khách đi về nhà tại thôn 5, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi Bùi V T đi bộ ra phía trước cổng nhà thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái của Bùi V T 01 gói zipper chỉ trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng, nghi là ma tuý (được niêm phong theo quy định). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi V T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 97/KL-KTHS, ngày 16/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma tuý, có khối lượng mẫu là 1,5625 gam; là Heroine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng mẫu là 1,4733 gam.

Tại Bản cáo trạng số 68/CTr – VKS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Bùi V T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi V T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi V T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi V T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 1,4733 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi V T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[2] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 22 giờ 10 phút ngày 09/6/2022, tại thôn 5, xã Đắk Rla, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Bùi V T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,5625 gam ma tuý là Heroine với mục đích để sử dụng.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Bùi V T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"*1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine... có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 05 gam;

..."

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác, do đó cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về nhân thân bị cáo: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 94/HSST, ngày 03/10/2000 của Toà án nhân dân thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, Tp. Hà Nội) tuyên phạt 15 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 154 của Bộ luật hình sự năm 1985. Ngày 25/8/2001, chấp hành xong hình phạt (bị cáo đã được xoá án tích). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 164/HSST, ngày 17/8/2004 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay Tp. Hà Nội) tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 08/02/2007, chấp hành xong hình phạt (bị cáo đã được xoá án tích). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2015/HSST, ngày 26/5/2015 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 80/2015/HSPT, ngày 15/7/2015 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngày 28/4/2017, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (bị cáo đã được xoá án tích).

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với đối tượng nam giới khoảng 50 tuổi (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đã bán ma tuý cho bị can, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 1,4733 gam Heroine (hoàn lại sau giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi V T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi V T 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/6/2022).

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 1,4733 gam Heroine (hoàn lại sau giám định).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi V T phải nộp phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Cơ quan điều tra CA huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS CA huyện Đắk Mil;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đắk Mil;
- Bộ phân nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thế Thắng